Tuần: 9 Ngày soạn: 30/10/2024

Tiết: 17 Ngày dạy: 04/11/2024

## **BÀI 38: LỰC TIẾP XÚC VÀ LỰC KHÔNG TIẾP XÚC**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

*-* Sau khi học xong bài này, HS:

* Nêu được lực tiếp cúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật ( hoặc đói tượng) chịu tác dụng của lực, lấy được ví dụ về lực tiếp xúc
* Nêu dược lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật ( hoặc đối tượng gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật ( hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực, lấy được ví dụ về lực không tiếp xúc

2. Năng lực

- Năng lực chung:

* Tự chủ và tự học: Biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến lực tiếp xúc và không tiếp xúc từ các sự vật hiện tượng, các hoạt động trong cuộc sống
* Giao tiếp và hợp tác: Phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động
* Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thảo luận hiệu quả với các thành viên trong nhóm để tìm hiểu về lực tiếp xúc và lực không tiếp xúc.

- Năng lực khoa học tự nhiên

* Nhận thức khoa học tự nhiên: Nêu được lực tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực; Nêu được lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật (hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật (hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực;
* Tìm hiểu tự nhiên: Giải thích được các trường hợp xuất hiện lực tiếp xúc và không tiếp xúc
* Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Lấy được ví dụ về lực tiếp xúc, lực không tiếp xúc trong đời sống.

3. Phẩm chất

* Trách nhiệm trong nhiệm vụ của nhóm
* Chăm chỉ trong học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên: thanh nam châm, miếng sắt, tranh ảnh minh họa, slide bài giảng, máy chiếu, video ( nếu có),...

2 . Đối với học sinh : vở ghi, sgk, đồ dùng học tập và chuẩn bị từ trước

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU) (5 phút)

a. Mục tiêu: tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về bài học

b. Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: Từ bài HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

d. Tổ chức thực hiện:

*- Gv dẫn dắt, đặt vấn đề từ câu hỏi phần khởi động:*

*- Gv thực hiện thí nghiệm để HS quan sát* khi đưa thanh nam châm lại gần một viên bi sắt đang nằm yên trên mặt bàn, thấy viên bi sắt lại gần phía nam châm. *- - GV hỏi HS giải thích tại sao lại vậy ( chưa cần đánh giá mức độ chính xác của câu trả lời). Sau đó GV dẫn dắt vào bài học:* Bài 38 hôm nay chúng ta học sẽ giải thích được cho chúng ta về hiện tượng này, tìm hiểu về thế nào tiếp xúc và lự ckhông tiếp xúc.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

I. LỰC TIẾP XÚC (15 phút)

Hoạt động 1: Tìm hiểu về lực tiếp xúc

a. Mục tiêu: HS nêu được khái niệm lực tiếp xúc.

b. Nội dung: HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm:

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| - Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV tổ chức cho HS quan sát hình 38.1a, 38.1b gợi ý HS thảo luận nội dung 1 trong SGK.  Ở hoạt động này GV có thế sử dụng kĩ thuật động não, kĩ thuật dạy học XYZ.  1. Khi nâng tạ và khi đá bóng (hình 38.1a và 38.1b), vật nào gây ra lực và vật nào chịu tác dụng của lực? Các vật này có tiếp xúc với nhau không?  Sau đó GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi củng cố:  \* Em hãy tìm các ví dụ về lực tiếp xúc trong đời sống.  - Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  + HS Hoạt động theo nhóm quan sát hình và trả lời câu hỏi  - Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  GV gọi HS trả lời, HS còn lại nghe và nhận xét  - Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV gợi ý HS rút ra kết luận như SGK. | 1. Lực tiếp xúc  Lực tiếp xúc xuất hiện khi vật ( hoặc đối tượng) gây ra lực có sự tiếp xúc với vật ( hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  ? 1:   * Ở hình 38.1a: Khi nâng tạ, tay ta đã tác dụng lên quả tạ một lực; Quả tạ chịu tác dụng của lực. * Ở hình 38.1b: Khi cầu thủ đá bóng: chân cầu thủ tác dụng lực lên quả bóng; Quả bóng chịu tác dụng của lực.   Cả hai trường hợp này vật tác dụng lực tiếp xúc với vật chịu tác dụng lực.  Ví dụ về lực tiếp xúc:  + Vật nặng tác dụng lên lò xo làm lò xo giãn ra.  + Búa tác dụng lên định một lực làm định xuyên vào tường. |

II. LỰC KHÔNG TIẾP XÚC (10 phút)

Hoạt động 2: Tìm hiểu về lực không tiếp xúc

a) Mục tiêu: HS nêu được khái niệm lực không tiếp xúc.

b. Nội dung: HS đọc SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm:

HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV và HS | Sản phẩm dự kiến |
| - Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  GV gợi ý HS thảo luận nội dung 2, 3 trong SGK theo nhóm.  *2. Quan sát hình 38.2, em hãy cho biết tại sao viên bi sắt lại bị kéo về phía nam châm?Trong hình 38.2 và 37.2, vật nào gây ra lực và vật nào chịu tác dụng lực? Các vật có tiếp xúc với nhau không?*  *3. Theo em, có sự khác biệt nào về lực tác dụng minh hoạ ở hình 38.1a và 38.2.*  Gv đưa ra câu hỏi củng cố:  *\* Em hãy tìm các ví dụ về lực không tiếp xúc trong đời sống.*  - Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  + HS Hoạt động theo nhóm đôi, quan sát hình vẽ  + GV: quan sát và trợ giúp các cặp.  - Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  + Một số HS phát biểu, các học sinh khác nghe và bổ sung  - Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức. | 2. Lực không tiếp xúc  Lực không tiếp xúc xuất hiện khi vật ( hoặc đối tượng) gây ra lực không có sự tiếp xúc với vật ( hoặc đối tượng) chịu tác dụng của lực  ? 2: Ở hình 38.2: Viên bi bị nam châm hút một lực; Nam châm là vật gây ra lực tác dụng; Viên bỉ sắt là vật chịu tác dụng lực.  Ở hinh 37.2: Quả táo bị Trái Đất hút một lực; Trái đất là vật gây ra lực tác dụng; Quả táo là vật chịu lực tác dụng.  ? 3:   * Ở hình 38.1a: Vật gây ra lực tác dụng tiếp xúc với vật chịu lực tác dụng. * Ở hình 38.2: Vật gây ra lực tác dụng không tiếp xúc với vật chịu lực tác dựng.   ? Củng cố:  Ví dụ về lực không tiếp xúc:  + Các hạt mưa rơi xuống đo bị Trái Đất hút một lực.  + Khi đưa hai cực cùng tên của hai nam châm lại gần nhau, chúng đẩy nhau với một lực. |

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP(10 phút)

a. Mục tiêu : Học sinh củng cố lại kiến thức.

b. Nội dung : HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm : HS làm các bài tập 1,2,3

d. Tổ chức thực hiện:

*- GV yêu cầu HS hoàn thiện bài tập 1,2,3 sgk KHTN 6 trang 167*

*- HS làm bài tập, trình bày sản phẩm*

*- GV nhận xét , đánh giá :*

Câu 1:

* VD về lực tiếp xúc: chân cầu thủ đá vào quả bóng
* VD về lực không tiếp xúc: trái đất tác dụng lực hút lên viên phấn đặt trên bàn

Câu 2: B

Câu 3: C

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu : Học sinh được củng cố lại kiến thức thông qua bài tập ứng dụng.

b. Nội dung : HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm : HS làm các bài tập

d. Tổ chức thực hiện:

*- GV yêu cầu HS thực hiện câu hỏi vận dụng:*

Quan sát các hình ảnh sau, hình ảnh nào cho thấy xuất hiện lực tiếp xúc, lực không tiếp xúc.

*- GV nghe HS phát biểu và nhận xét:*

+ Hình 38.3 a: Lực tiếp xúc.

+ Hình 38.3 b: Lực không tiếp xúc.

+ Hình 38.3 c: Lực không tiếp xúc.

+ Hình 38.3 d: Lực tiếp xúc.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hình thức đánh giá | Phương pháp  đánh giá | Công cụ đánh giá | Ghi Chú |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

……………………………………………………………………………………